

Số: /TB-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày 15 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND các huyện, thành phố năm 2023.

UBND thành phố Lạng Sơn thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn năm 2023 như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

- Tổng số viên chức cần tuyển dụng: **41 viên chức**;
- Đơn vị cần tuyển dụng, cơ cấu, vị trí việc làm, trình độ cụ thể tại biểu ban hành kèm theo Thông báo này.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

III. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG:

Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế, Chủ tịch UBND thành phố sẽ quyết định việc tuyển dụng viên chức thông qua hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển.

1. Thi tuyển viên chức

Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính hoặc thi trắc nghiệm trên giấy. Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

Phần I: Kiến thức chung, gồm 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ, gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học, gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết.

Trường hợp tổ chức thi vòng 2 bằng hình thức thi phỏng vấn thì không thực hiện việc phúc khảo kết quả thi vòng 2.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thang điểm (thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết): 100 điểm.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị); thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề); thi thực hành do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định sau căn cứ tình hình thực tế tính chất, đặc điểm hoạt động nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển.

2. Xét tuyển viên chức

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Được thực hiện như quy định tại điểm b mục 1 phần III Thông báo này.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, như sau:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển, xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển, xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ thi tuyển, xét tuyển lần sau.

4. Hoàn thiện hồ sơ đối với thí sinh trúng tuyển

4.1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức¹:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển, xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục 1 phần IV Thông báo này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tuyển, xét tuyển tại vòng 2.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo **Mẫu số 01**, phụ lục kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (có mẫu phiếu kèm theo).

¹ Quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Lưu ý: Phiếu đăng ký dự tuyển không được tẩy, xóa để đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch. Ghi đầy đủ các thông tin về trình độ, số hiệu văn bằng, chứng chỉ; ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ; giá trị sử dụng và giá trị quy đổi của văn bằng chứng chỉ (nếu có) (đối với chứng chỉ ngoại ngữ: ngoài việc kê khai như văn bằng, chứng chỉ chung, các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế cần chứng minh được giá trị sử dụng theo quy định hoặc giá trị quy đổi về bậc, điểm số...).

b) Nộp kèm Phiếu đăng ký dự tuyển 05 phong bì (**có dán tem**), ghi rõ họ tên, số điện thoại, địa chỉ người nhận khi cần liên hệ.

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức là 30 ngày, bắt đầu từ ngày **15/8/2023 đến đúng 17 giờ 00 phút ngày 15/9/2023** (Trong giờ hành chính của ngày làm việc).

b) Hình thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo **Mẫu số 01** ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (*thời gian tiếp nhận tính theo dấu đến của bưu điện*).

c) Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển: Tại Phòng Nội vụ, tầng 3, trụ sở UBND thành phố Lạng Sơn, số 02, đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn. Số điện thoại **02053.778.388**.

VI. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Mức thu phí tuyển dụng viên chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Thí sinh đã nộp phí dự tuyển, đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi tuyển, xét tuyển nhưng không tham gia dự tuyển, xét tuyển sẽ không được hoàn trả phí dự tuyển.

VII. MỘT SỐ LƯU Ý

1. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ

a) Quy đổi đối với các chứng chỉ A, B, C, A1, A2, B1, B2, C1, C2 (áp dụng đối với các chứng chỉ được cấp trước ngày 15/11/2017)

STT	Trình độ quy đổi	Trình độ tương đương theo Khung ngoại ngữ 6 bậc
01	Trình độ A theo Quyết định 177 ²	Bậc 1
	Trình độ A1 theo Quyết định 66 ³	
02	Trình độ B theo Quyết định 177	Bậc 2

² Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình tiếng Anh thực hành ABC.

³ Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

	Trình độ A2 theo Quyết định 66	
03	Trình độ C theo Quyết định 177	Bậc 3
	Trình độ B1 theo Quyết định 66	
04	Trình độ B2 theo Quyết định 66	Bậc 4
05	Trình độ C1 theo Quyết định 66	Bậc 5
06	Trình độ C2 theo Quyết định 66	Bậc 6

Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS, TOEIC, TOEFL... thực hiện chuyển đổi theo một trong hai bảng quy chuẩn trình độ tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

b) Đối với tiếng Nga, Pháp, Trung Quốc (do các tổ chức khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp hợp pháp) thực hiện quy đổi như sau:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung Quốc
Bậc 1	TEU	DALF A1	HSK cấp độ 1
Bậc 2	TBU	DALF A2	HSK cấp độ 2
Bậc 3	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	HSK cấp độ 3
Bậc 4	TRKI 2	DELF B2 TCF niveau 4	HSK cấp độ 4
Bậc 5	TRKI 3	DALF C1	HSK cấp độ 5
Bậc 6	TRKI 4	DALF C2	HSK cấp độ 6

c) Đối với chứng chỉ tiếng Anh TOEFL thực hiện quy đổi như sau:

Khung tham chiếu châu Âu (CEFR)	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	TOEFL ITP	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
A1	< 340	< 96	< 31	< 337	1
A2	340	96	31	337-449	2
B1	450-477	126-153	42-53	450-499	3
B2	480-527	173-197	61-71	500-626	4
C1	540-57	213-236	80-95	627-677	5

C2	600+	250+	100+		6
----	------	------	------	--	---

2. Quy đổi chứng chỉ tin học

Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tin học ứng dụng A, B, C) cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu lực (**trước ngày 10/8/2016**), có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Một số quy định khác

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển (Phòng Nội vụ) có trách nhiệm cập nhật, tổng hợp hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh và đăng tải công khai danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố, đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

- Nội dung thi tuyển (xét tuyển), thời gian và địa điểm thi tuyển (xét tuyển), lệ phí thi tuyển (xét tuyển) do Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 thông báo.

- Thông báo này đăng tải trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lạng Sơn; đồng thời được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND thành phố, UBND các phường, xã, Phòng Nội vụ, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, các đơn vị trường học công lập trực thuộc và đăng tải trên Trang thông tin điện tử thành phố Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Thành ủy (b/c);
- CT, PCT UBND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Đài PT-TH tỉnh (đăng tải thông báo);
- Phòng Nội vụ (Niêm yết);
- Văn phòng HĐND-UBND (Niêm yết);
- UBND các phường, xã (Niêm yết);
- TTPTQĐ TP (Niêm yết);
- Trung tâm DVNN (Niêm yết);
- Các đơn vị trường học (Niêm yết);
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạnh